

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 22/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Dương.
2. Bà Vũ Thị Vẻ.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc S - Sinh ngày 27/9/1986, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Văn I, sinh năm 1946; con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1957. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2019 đến ngày 29/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Đỗ Xuân Đ - Sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn K, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 20 phút ngày 23/8/2019, Công an thị trấn K, huyện V, tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 5, thị trấn K thì phát hiện Hoàng Ngọc S - sinh ngày 27/9/1986 trú tại thôn L, xã K, huyện V có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu S có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. Hoàng Ngọc S đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói giấy bạc màu trắng, trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy của S mang theo để sử dụng. Công an

đã lập biên bản bắt người quả tang và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Ngọc S không phát hiện thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Ngọc S khai: Khoảng 07 giờ ngày 23/8/2019, S gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bờ hồ đối diện cổng uống thuốc Methadone - Bệnh viện đa khoa huyện V được 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 gói ma túy gói bằng giấy bạc giá 300.000đ, mục đích để sử dụng. Đến 08 giờ cùng ngày, S đang ngồi ở quán ăn thuộc tổ 5 thị trấn K, huyện V thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 193/GĐMT ngày 27/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 0,30gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Ngọc S gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 08/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Hoàng Ngọc S ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Hoàng Ngọc S từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24g Heroine còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ ngày 23/8/2019, Hoàng Ngọc S gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bờ hồ đối diện cổng uống thuốc Methadone - Bệnh viện đa khoa huyện V 06 gói Heroine với giá 300.000đ mục đích để sử dụng. Đến 08 giờ cùng ngày, bị cáo đang ngồi ở quán ăn thuộc tổ 5 thị trấn K, huyện V thì bị Công an yêu cầu có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. Bị cáo đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 06 gói Heroine đã mua giao nộp.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hoàng Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo hiểu rõ ma túy

là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người. Là thanh niên còn trẻ nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để phục vụ cho nhu cầu bản thân. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 04/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; có bố để có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo nghiện ma túy, sống bằng nghề trộm cắp không có tài sản gì. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của Hoàng Ngọc S, cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu 0,06g Heroine. Còn lại 0,24g Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Ngọc S ngày 23/8/2019 quá trình điều tra chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc S 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, khi chấp hành án được trừ đi 06 (sáu) ngày đã bị tạm giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Hoàng Ngọc S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại xã thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai”. Mặt sau có 02 chữ ký

của người tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Ngọc S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái